

Số: 33/2018/QĐST - HNGĐ

Nông Cống, ngày 26 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2017/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2017,
giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1980

Cư trú: Thôn 1, xã T1, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989

ĐKNKTT: Thôn 1, xã T1, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác: Trường Mầm non xã T1, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/3/ 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Vợ chồng có 1 con chung là Lê Thiên K, sinh ngày 22/6/2011. Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con không yêu cầu chị N cấp dưỡng nhưng chị N được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Lê Xuân T, chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Xuân T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu tiền số AA/2015/0006385 ngày 08 tháng 5 năm 2017, trả lại cho anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí DSST. Trả lại cho chị N 23.625.000đ (Hai mươi ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu tiền số AA/2015/0006411 ngày 29 tháng 6 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS huyện Nông Cống;
- VKSND huyện Nông Cống;
- UBND xã T1, huyện N1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Huệ